

Bản án số: 86/2017/HNGĐ-ST

Ngày 29-9-2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM- TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Văn Phi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Cao Bình

Bà Nguyễn Thị Bội Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Hạnh - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân - gia đình thụ lý số 68/2017/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2017 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/8/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị P, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Ông Trần Đình T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/4/2017 và tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Võ Thị P trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị P và ông Trần Đình T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1992, đến năm 1994 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa được cấp giấy chứng nhận kết hôn quyền số IV ngày 29/4/1994.

Trong quá trình chung sống bà P và ông T xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T thường xuyên nhậu nhẹt, về nhà đập phá đồ đạc trong nhà. Bà P đã nhiều lần khuyên ngăn và cho ông T cơ hội nhưng ông T vẫn không thay đổi, có lần

ông T đánh gây thương tích cho bà P phải điều trị tại bệnh viện. Bà P nhận thấy hôn nhân không còn hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

Về về con chung: Bà P và ông T có 03 con chung là Trần Thị Kim N, sinh năm 1993, Trần Văn L, sinh năm 1995 và Trần Văn Đ, sinh năm 1997. Các con chung đã thành niên nên bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về chia tài sản khi ly hôn: Bà P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến kiểm sát viên: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trần Đình T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 29/8/2017 và 29/9/2017; bà Võ Thị P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Võ Thị P và ông Trần Đình T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1992, đến năm 1994 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn quyền số IV ngày 29/4/1994 nên hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian chung sống với nhau, ông T thường xuyên uống rượu về nhà đập phá đồ đạc trong nhà, đánh đập bà P. Từ đó vợ chồng không còn tôn trọng và quan tâm đến nhau. Bà P xác định không còn tình cảm với ông T; ông T không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà P. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của bà P và ông T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà P.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà P và ông T có 03 con chung là Trần Thị Kim N, sinh năm 1993, Trần Văn L, sinh năm 1995 và Trần Văn Đ, sinh năm 1997. Các con chung đã thành niên, bà P không có yêu cầu nên không xét.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà P không có yêu cầu nên không xét; các bên có quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng vào các Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị P được ly hôn ông Trần Đình T.
2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Các con chung của bà P, ông T đã thành niên không có yêu cầu nên không xét.
3. Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Võ Thị P và ông Trần Đình T được quyền khởi kiện vụ án khác khi có yêu cầu.
4. Về án phí: Bà Võ Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002694 ngày 12/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà P đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.
5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hiệp Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Văn Phi